

Số: 878 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 432/BC-KT1 ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 03 (ba) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, gồm các ký hiệu: 45S; 70H; 4S, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: số 22-24, ngõ 111, đường Nguyễn Phong Sắc, tổ 13, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.37502686) sản xuất, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	45S	PDM 001-2017

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
2	70H	PDM 002-2017
3	4S	PDM 003-2017

Điều 3. Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình lập báo cáo hoạt động Sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 01 năm 2027 và thay thế Quyết định số 1897/QĐ-TĐC ngày 30 tháng 11 năm 2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

TUQ.TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG



Trần Quý Giàu

Phụ lục
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 878 /QĐ- TĐC ngày 15 tháng 04 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

1. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, ký hiệu 45S

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
45S	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 45 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 4,5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);

- Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU ký hiệu TSN-EX và 02 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu IC8YNB118X được gắn trên bo mạch chính CPU:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Dải hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-1007, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc:

- + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
- + Thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, van hồi lưu, van một chiều.

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay trục bầu lường;

8

/s

- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

2. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, ký hiệu 70H

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
70H	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 4,5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);

- Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU ký hiệu TSN-EX và 02 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu IC8YNB118X được gắn trên bo mạch chính CPU:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: $(0 \div 9\ 999\ 9999)$ Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: $(0,000 \div 99999,999)$ L;
- Dải đơn giá 06 số: $(0 \div 999\ 999)$ Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-1007, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc:

- + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
- + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, van hồi lưu, van một chiều.

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay trực bầu lường;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

3. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, ký hiệu 4S

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
4S	02	04	02	04	04	04

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 2 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);
- Bộ chỉ thị điện tử gồm: 02 bảng mạch điều khiển chính CPU, ký hiệu TSN-EX và 04 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu STM32F103ARM được gắn trên bo mạch chính:
 - Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
 - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: $(0 \div 9\ 999\ 9999)$ Đồng;
 - Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: $(0,000 \div 99999,999)$ L;
 - Dải đơn giá 06 số: $(0 \div 999\ 999)$ Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-1007, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc:
 - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
 - + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, van hồi lưu, van một chiều.

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay trực bầu lường;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

Số: 903 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 433/BC-KT1 ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 03 (ba) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu RTC-XE, gồm các ký hiệu: 45S; 70H; 4S, hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: số 22-24, ngõ 111, đường Nguyễn Phong Sắc, tổ 13, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.37502686) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	45S	PDM 3160-2017

(Chữ ký)

(Chữ ký)

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
2	70H	PDM 3161-2017
3	4S	PDM 3162-2017

Điều 3. Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 12 năm 2027 và thay thế Quyết định số 1927/QĐ-TĐC ngày 05 tháng 12 năm 2017 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



Trần Quý Giàu

Phụ lục

ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH

(Ban hành kèm theo Quyết định số 903 /QĐ- TĐC ngày 19 tháng 04 năm 2024 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

1. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu RTC-XE, ký hiệu: 45S, hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: số 22-24, ngõ 111, đường Nguyễn Phong Sắc, tổ 13, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.37502686) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
45S	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 45 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 4,5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử: do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất gồm có: 01 bảng mạch điều khiển chính ký hiệu EX và 02 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu IC8YNB118X được gắn trên bo mạch chính:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đ;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Dải hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đ/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-1007, do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc:

- + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
- + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc: kiểu bơm bánh răng có tách khí, van kiểm tra đường hút, van hồi lưu, van một chiều;

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 – sản xuất tại Trung Quốc:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

2. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu RTC-XE, ký hiệu: 70H, hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
70H	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 4,5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5

4. Bộ chỉ thị điện tử: do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất gồm có: 01 bảng mạch điều khiển chính ký hiệu EX và 02 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu IC8YNB118X được gắn trên bo mạch chính:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đ;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Dải hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đ/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-1007, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc:
 - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
 - + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc: kiểu bơm bánh răng có tách khí, van kiểm tra đường hút, van hồi lưu, van một chiều;

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 – sản xuất tại Trung Quốc:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.




3. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu RTC-XE, ký hiệu: 4S, hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
4S	02	04	02	04	04	04

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 2 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử: do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất gồm có: 02 bảng mạch điều khiển chính ký hiệu EX và 04 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu IC8YNB118X được gắn trên bo mạch chính:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đ;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Dải hiển thị đơn giá 06 số: (0÷999 999) Đ/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-1007, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc:

- + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
- + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc: kiểu bơm bánh răng có tách khí, van kiểm tra đường hút, van hồi lưu, van một chiều;

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 – sản xuất tại Trung Quốc:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.




Số: 902 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 19 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 433/BC-KT1 ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 03 (ba) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu RTC-XE, gồm các ký hiệu: 45S; 70H; 4S, hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: số 22-24, ngõ 111, đường Nguyễn Phong Sắc, tổ 13, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.37502686) nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo nhập khẩu và cải tiến theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	45S	PDM 1138-2018

(Chữ ký)

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
2	70H	PDM 1139-2018
3	4S	PDM 1140-2018

Điều 3. Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình lập báo cáo hoạt động nhập khẩu và cải tiến phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 5 năm 2027 và thay thế Quyết định số 809/QĐ-TĐC ngày 25 tháng 5 năm 2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

**TUQ. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG**



Trần Quý Giàu

Phụ lục
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 902 /QĐ- TĐC ngày 19 tháng 04 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

1. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu RTC-XE, ký hiệu: 45S, hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
45S	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 45 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 4,5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử: do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất gồm có: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU ký hiệu LT-LG112 HB và 02 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu STM32F103ARM được gắn trên bo mạch chính:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-1007, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc:

- + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
- + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc: kiểu bơm bánh răng có tách khí, van kiểm tra đường hút, van hồi lưu, van một chiều;

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 – sản xuất tại Trung Quốc:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

 

2. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu RTC-XE, ký hiệu: 70H, hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
70H	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 4,5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử: do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất gồm có: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU ký hiệu LT-LG112 HB và 02 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu STM32F103ARM được gắn trên bo mạch chính:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-1007, do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc:

- + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
- + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc: kiểu bơm bánh răng có tách khí, van kiểm tra đường hút, van hồi lưu, van một chiều;

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 – sản xuất tại Trung Quốc:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.




3. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu RTC-XE, ký hiệu: 4S, hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình nhập khẩu và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
4S	02	04	02	04	04	04

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Qmax): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Qmin): 2 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử: do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất gồm có: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU ký hiệu LT-LG112 HB và 02 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu STM32F103ARM được gắn trên bo mạch chính:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-1007, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc:

- + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí;
- + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc: kiểu bơm bánh răng có tách khí, van kiểm tra đường hút, van hồi lưu, van một chiều;

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 – sản xuất tại Trung Quốc:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

Số: 881 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 432/BC-KT1 ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 03 (ba) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, gồm các ký hiệu: 45S; 70H; 4S, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: số 22-24, ngõ 111, đường Nguyễn Phong Sắc, tổ 13, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.37502686) sản xuất, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	45S	PDM 1129-2018

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
2	70H	PDM 1130-2018
3	4S	PDM 1131-2018

Điều 3. Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình lập báo cáo hoạt động sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 5 năm 2028 và thay thế Quyết định số 799/QĐ-TĐC ngày 24 tháng 5 năm 2018 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

TU. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG



Trần Quý Giàu

Phụ lục
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 881 /QĐ- TĐC ngày 15 tháng 04 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

1. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, ký hiệu 45S

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
45S	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 45 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 4,5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);
- Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU ký hiệu LT-LG112 HB và 02 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu STM32F103ARM được gắn trên bo mạch chính:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Dải hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường:
 - + Ký hiệu: FM-1007;
 - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;
 - + Thẻ tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, van hồi lưu, van một chiều, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 – sản xuất tại Trung Quốc:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay trực bầu lường;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.



2. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, ký hiệu 70H

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
70H	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 4,5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);

- Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU ký hiệu LT-LG112 HB và 02 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu STM32F103ARM được gắn trên bo mạch chính:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
- Dải hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường:
 - + Ký hiệu: FM-1007;
 - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;
 - + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, van hồi lưu, van một chiều, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;
- Số lượng: 01 bầu lường và 01 buồng bơm.

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 – sản xuất tại Trung Quốc:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay trực bầu lường;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn là cấp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.




3. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, ký hiệu 4S

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
4S	02	04	02	04	04	04

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 2 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử:

- Cơ sở sản xuất: hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc);
- Bộ chỉ thị điện tử gồm: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU ký hiệu LT-LG112 HB và 02 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu STM32F103ARM được gắn trên bo mạch chính:
 - Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
 - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
 - Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 9999,999) L;
 - Dải hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường:
 - + Ký hiệu: FM-1007;
 - + Kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí do hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;
 - + Thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, van hồi lưu, van một chiều, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc;
- Số lượng: 04 bầu lường và 02 buồng bơm.

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3 – sản xuất tại Trung Quốc:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay trực bầu lường;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 5 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

g

g

Số: 880 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 432/BC-KT1 ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Gia hạn hiệu lực của Quyết định phê duyệt mẫu số 1624/QĐ-TĐC ngày 16 tháng 8 năm 2021 về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo đối với 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in, kiểu NEW HB-EX, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: số 22-24, ngõ 111, đường Nguyễn Phong Sắc, tổ 13, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.37502686) sản xuất và cải tiến bổ sung chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu PDM 149-2011.

(Chữ ký)

(Chữ ký)

Điều 3. Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hàng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình lập báo cáo hoạt động Sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 8 năm 2031 và thay thế Quyết định số 1624/QĐ-TĐC ngày 16 tháng 8 năm 2021 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (đề b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

TUQ.TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG



Trần Quý Giàu

Phụ lục
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 880 /QĐ- TĐC ngày 15 tháng 04 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX

Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 70 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 4,5 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử: do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất gồm có: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU kiểu EX; 02 bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu IC8YNB118X được gắn trên bo mạch chính CPU:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Dải hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Bầu lường và buồng bơm:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515, hãng TATSUNO (Nhật Bản): kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí, thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng Tatsuno (Nhật Bản): kiểu bơm bánh răng có tách khí, lọc đường hút, van hồi lưu, van một chiều.

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3, sản xuất tại Trung Quốc:

- Số xung: 50 xung/1 vòng quay trục bầu lường;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

Số: 879 /QĐ-TĐC

Hà Nội, ngày 15 tháng 04 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt mẫu phương tiện đo

TỔNG CỤC TRƯỞNG
TỔNG CỤC TIÊU CHUẨN ĐO LƯỜNG CHẤT LƯỢNG

Căn cứ Luật Đo lường ngày 11 tháng 11 năm 2011;

Căn cứ Quyết định số 08/2019/QĐ-TTg ngày 15 tháng 02 năm 2019 của Thủ tướng Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng trực thuộc Bộ Khoa học và Công nghệ;

Căn cứ Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Thông tư số 07/2019/TT-BKHCN ngày 26 tháng 7 năm 2019 sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 23/2013/TT-BKHCN ngày 26 tháng 9 năm 2013 của Bộ trưởng Bộ Khoa học và Công nghệ quy định về đo lường đối với phương tiện đo nhóm 2;

Căn cứ Báo cáo tổng hợp kết quả thử nghiệm, đánh giá mẫu phương tiện đo số 432/BC-KT1 ngày 09 tháng 4 năm 2024 của Trung tâm Kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1;

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Đo lường.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt 03 (ba) mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, gồm các ký hiệu: 2S; 6S; 120H, do Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình (địa chỉ trụ sở chính: số 22-24, ngõ 111, đường Nguyễn Phong Sắc, tổ 13, phường Dịch Vọng Hậu, quận Cầu Giấy, thành phố Hà Nội; ĐT: 024.37502686) sản xuất, có đặc tính kỹ thuật đo lường chính ghi trong Phụ lục kèm theo Quyết định này.

Điều 2. Phương tiện đo sản xuất theo mẫu nêu tại Điều 1 phải mang ký hiệu phê duyệt mẫu như sau:

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
1	2S	PDM 2389-2022

STT	Ký hiệu	Ký hiệu phê duyệt mẫu
2	6S	PDM 2390-2022
3	120H	PDM 2391-2022

Điều 3. Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm:

1. Sản xuất phương tiện đo phù hợp với mẫu đã được phê duyệt; thực hiện các biện pháp ngăn ngừa, phòng chống tác động làm thay đổi đặc tính kỹ thuật đo lường chính của phương tiện đo trong quá trình sử dụng.

2. Thực hiện việc kiểm định ban đầu đối với phương tiện đo theo quy định.

Điều 4. Định kỳ hằng năm, trước ngày 31 tháng 3, đề nghị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình lập báo cáo hoạt động Sản xuất phương tiện đo gửi về Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 5. Quyết định này có hiệu lực đến hết ngày 30 tháng 9 năm 2032 và thay thế Quyết định số 1548/QĐ-TĐC ngày 22 tháng 9 năm 2022 của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng.

Điều 6. Vụ trưởng Vụ Đo lường, Giám đốc Trung tâm kỹ thuật Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng 1, Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Vật tư Thiết bị xăng dầu Hải Bình chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 6;
- Quyền TCT. Hà Minh Hiệp (để b/c);
- Sở KH&CN TP.Hà Nội;
- Lưu: VT, ĐL.

TU. TỔNG CỤC TRƯỞNG
VỤ TRƯỞNG VỤ ĐO LƯỜNG



Trần Quý Giàu

Phụ lục
ĐẶC TÍNH KỸ THUẬT ĐO LƯỜNG CHÍNH
(Ban hành kèm theo Quyết định số 879 /QĐ- TĐC ngày 15 tháng 04 năm 2024
của Tổng cục trưởng Tổng cục Tiêu chuẩn Đo lường Chất lượng)

1. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, ký hiệu 2S

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
2S	01	04	01	02	02	02

1. Phạm vi lưu lượng:
 - Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 40 L/min;
 - Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 2 L/min.
2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.
3. Cấp chính xác: 0,5.
4. Bộ chỉ thị điện tử: do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất gồm có: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU, ký hiệu TSN-EX; bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu IC8YNB118X được gắn trên bo mạch chính CPU:
 - Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
 - Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
 - Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
 - Hiển thị đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.
5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.
6. Hệ bơm và bầu lường:
 - Bầu lường có ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc: kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí, thể tích vòng quay trực bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
 - Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc: kiểu bơm bánh răng, có bộ tách khí, van kiểm tra đường hút, hồi lưu.
7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3, hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất:
 - Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
 - Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.

2. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, ký hiệu 6S

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
6S	03	06	03	06	06	06

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 40 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 2 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 2 L.

3. Cấp chính xác: 0,5

4. Bộ chỉ thị điện tử: do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất gồm có: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU, ký hiệu TSN-EX; bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu IC8YNB118X được gắn trên bo mạch chính CPU:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Hệ bơm và bầu lường:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-1007 hoặc MP-02515, hãng TATSUNO (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc: kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí, thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.
- Buồng bơm có ký hiệu: FP-1001, hãng Tatsuno (Nhật Bản) sản xuất tại Trung Quốc: kiểu bơm bánh răng, có bộ tách khí, van kiểm tra đường hút, hồi lưu;

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3, hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.




3. Đặc tính kỹ thuật đo lường chính của 01 mẫu Cột đo xăng dầu có chức năng in tập trung thông qua một trong các thiết bị thu thập dữ liệu kết quả đo sau: HB.GAS; HB.BOX; HB.mDGAS; HB.ATGAS; HB.iCAREGAS, kiểu NEW HB-EX, ký hiệu 120H

Ký hiệu	Số bộ chỉ thị điện tử	Số mặt hiển thị	Số buồng bơm	Số bầu lường	Số vòi	Số bộ phát xung
120H	01	02	01	01	01	01

1. Phạm vi lưu lượng:

- Lưu lượng lớn nhất (Q_{max}): 120 L/min;
- Lưu lượng nhỏ nhất (Q_{min}): 10 L/min.

2. Lượng cấp phát tối thiểu: 5 L.

3. Cấp chính xác: 0,5.

4. Bộ chỉ thị điện tử: do hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất gồm có: 01 bảng mạch điều khiển chính CPU, ký hiệu TSN-EX; bảng mạch hiển thị; IC chương trình ký hiệu IC8YNB118X được gắn trên bo mạch chính CPU:

- Hiển thị tinh thể lỏng LCD;
- Dải hiển thị số tiền một lần bơm 08 số: (0 ÷ 9 999 999) Đồng;
- Dải hiển thị số lít một lần bơm 08 số: (0,000 ÷ 99999,999) L;
- Dải đơn giá 06 số: (0 ÷ 999 999) Đồng/L.

5. Chế độ bơm: Tự do hoặc cài đặt trước theo số tiền/số lít.

6. Hệ bơm và bầu lường:

- Bầu lường có ký hiệu: FM-120H, hãng ECOTEC (Trung Quốc) sản xuất: kiểu 4 piston đối xứng, điều chỉnh cơ khí, thể tích vòng quay trục bầu lường: 0,5 L/1 vòng quay.

- Buồng bơm có ký hiệu: FP-120H, hãng ECOTEC (Trung Quốc) sản xuất: kiểu bơm bánh răng, có bộ tách khí, van kiểm tra đường hút, hồi lưu.

7. Bộ phát xung: Ký hiệu: ExdIIAT3, hãng Wenzhou Bluesky Energy Technology Co., Ltd. (Trung Quốc) sản xuất:

- Số xung: 100 xung/1 vòng quay;
- Cấp truyền tín hiệu xung lên CPU gồm 4 dây dẫn là cáp liền không có mối nối hoặc rẽ nhánh.


